TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: bà **Trần Thị Thanh T**; sinh năm 1991; nghề nghiệp: công nhân; trú tại: thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: ông **Ngô Văn N**; sinh năm 1990; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trú tại: thôn Gò Hà, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh T và ông Ngô Văn N.

2. Công nhận sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh T và ông Ngô Văn N thống nhất T tình ly hôn.

b) Về quan hệ con chung: Giao con chung Ngô Trần Minh Q, sinh ngày 02/11/2010 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Ông Ngô Văn N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ ngày quyết định của tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con chung vẫn có đầy đủ mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

c) Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Ngô Văn N đều xác định có tài sản chung nhưng không yêu cầu tòa án giải quyết.

d) Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng, bà Trần Thị Thanh T và ông Ngô Văn N mỗi người phải chịu 75.000 đồng; Án phí

cấp dưỡng nuôi con định kỳ 150.000 đồng ông N phải chịu. Nhưng bà T tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho ông N và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, biên lai thu số 6320 ngày 08/3/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Hòa Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Vang;*
- *UBND xã Hòa Khương;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

LÊ VÕ THANH HÙNG